

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên cao đẳng khóa 5
và học sinh trung cấp khóa 60 hệ chính quy năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP THANH HÓA

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế và theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện và kết quả thi tốt nghiệp năm của sinh viên cao đẳng khóa 5 và học sinh trung cấp khóa 60;

Xét đề nghị của Hội đồng thi tốt nghiệp cao đẳng khóa 5 và trung cấp hệ chính quy khóa 60 năm 2022 tại biên bản họp phiên thứ 2 ngày 25 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 91 học sinh, sinh viên các lớp cao đẳng khóa 5 (2019 - 2022) và trung cấp khóa 60 (2020 - 2022). Phân theo trình độ và ngành đào tạo như sau:

1. Trình độ cao đẳng: 02 sinh viên, trong đó:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| - Ngành Khoa học cây trồng: | 01 sinh viên; |
| - Ngành Dịch vụ thú y: | 01 sinh viên; |

2. Trình độ trung cấp: 89 học sinh, trong đó:

- | | |
|--|--------------|
| - Ngành Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: | 19 học sinh; |
| - Ngành Chăn nuôi - Thú y: | 47 học sinh; |
| - Ngành Công nghệ thông tin (UDPM): | 09 học sinh; |
| - Ngành Kế toán doanh nghiệp: | 14 học sinh; |

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao phòng QT,ĐT&QLHSSV báo các cơ quan cấp trên có thẩm quyền, in bằng tốt nghiệp, tổ chức lễ tổng kết và cấp bằng tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên có tên ghi tại Điều 1 theo đúng qui định và qui chế đào tạo.



Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các phòng, khoa, tổ bộ môn trực thuộc trường, các đơn vị có liên quan và học sinh, sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu VT, phòng QT,ĐT&QLHSSV. 

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỜNG**



HOÀNG NGỌC CAO



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG KHÓA 5 VÀ TRUNG CẤP KHÓA 60 NĂM 2022

TT	Ngành đào tạo	Tổng số HSSV được dự thi TN	TS HSSV dự thi TN	Học sinh, sinh viên đầu tốt nghiệp						Trung bình		HSSV không đầu TN	
				Tổng số		Giỏi		Khá		TB khá		Trung bình	
				Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
I.	Trình độ cao đẳng	2	2	2	100	0	0.00	1	50.00	1	50.00	0	0.00
1	K5 KHCT	1	1	1	100	0	0.00	1	100	0	0.00	0	0.00
2	K5 DVTY	1	1	1	100	0	0.00	0	0.00	1	100	0	0.00
II.	Trình độ trung cấp	92	92	89	96.74	1	1.12	29	32.58	51	57.30	8	9.00
I	Trồng trọt - BVTV	19	19	19	100	0	0.00	3	15.79	11	57.89	5	26.32
-	TT60A1	10	10	10	100	0	0.00	0	0.00	5	50.00	5	50.00
-	TT60A2	9	9	9	100	0	0.00	3	33.33	6	66.67	0	0.00
2	Chăn nuôi thú y	50	50	47	94.00	1	2.13	20	42.55	23	48.94	3	6.38
-	CN60A1	10	10	9	90.00	0	0.00	3	33.33	6	66.67	0	0.00
-	CN60A2	24	24	23	95.83	1	4.35	15	65.22	6	26.08	1	4.35
-	CN60A3	15	15	14	93.33	0	0.00	2	14.29	10	71.42	2	14.29
-	Học sinh đăng ký thi lại	1	1	1	100	0	0.00	0	0.00	1	100	0	0.00
3	Công nghệ thông tin	9	9	9	100	0	0.00	2	22.22	7	77.78	0	0.00
-	CNTT60A	9	9	9	100	0	0.00	2	22.22	7	77.78	0	0.00
4	Kế toán doanh nghiệp	14	14	14	100	0	0.00	4	28.57	10	71.43	0	0.00
-	KT60A	14	14	14	100	0	0.00	4	28.57	10	71.43	0	0.00
	Cộng	94	94	91	96.81	1	1.10	30	32.97	52	57.14	8	8.79
												3	3.19

Thư ký hội đồng



Nguyễn Văn Ngọc

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOANG NGOC CAO

UBND TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG KHÓA 5 HỆ CHÍNH QUY
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: **2.68**/QĐ-CDNN ngày **29** tháng **8** năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hoá)

NGÀNH KHOA HỌC CÂY TRỒNG, LỚP K5-KHCT

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Lê Thị Oanh	24.05.1994	Nữ	Kinh	P. Hải Ninh, TX Nghi Sơn	7.0	7.5	8.0	7.6	7.7	Khá	

Thư ký hội đồng

Nguyễn Văn Ngọc

Ngày **29** tháng **8** năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

~~PHỤ TRÁCH TRƯỞNG~~



HOANG NGOC CAO

NGÀNH DỊCH VỤ THỦ Y, LỚP K5-DVTY

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTH	T.hành				
1	Lường Hữu Dương	04.08.2001	Nam	Kinh	Các Sơn, Tỉnh Gia	7.0	7.0	7.0	6.5	6.8	TB khá	

Ngày 25 tháng 8 năm 2022
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỞNG

Thư ký hội đồng

Nguyễn Văn Ngọc



HOÀNG NGỌC CAO

**DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP KHÓA 60 HỆ CHÍNH QUY
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số: **268** /QĐ-CDNN ngày **29** tháng **8** năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hoá)

NGÀNH TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT, LỚP TT60A1

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Đào Thị Phương Anh	10.01.2005	Nữ	Kinh	Thiệu Viên, Thiệu Hóa	5.5	6.0	7.0	6.0	6.3	TB khá	
2	Lê Việt Anh	08.08.2005	Nam	Kinh	Thọ Tân, Triệu Sơn	6.0	5.0	7.0	6.0	6.2	TB khá	
3	Lương Phương Diệp	25.10.2005	Nữ	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	5.0	5.0	5.0	5.9	5.5	T. bình	
4	Hà Văn Đô	07.01.2005	Nam	Thái	Cán Khê, Như Thanh	7.0	7.0	6.0	6.1	6.2	TB khá	
5	Lương Thị Hiền	26.01.2005	Nữ	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	7.0	5.0	5.0	6.3	5.7	T. bình	
6	Lê Thị Nga	17.11.2005	Nữ	Thái	Bình Sơn, Triệu Sơn	5.0	5.5	6.0	6.3	6.1	TB khá	
7	Vi Văn Thánh	20.02.2005	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	6.5	5.0	5.0	6.2	5.6	T. bình	
8	Lò Văn Thao	14.08.2004	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	5.0	6.0	6.0	5.8	5.9	T. bình	
9	Bùi Thị Thu	15.08.2005	Nữ	Mường	Bình Sơn, Triệu Sơn	6.0	7.0	6.0	6.4	6.4	TB khá	
10	Phạm Văn Vĩ	20.09.2004	Nam	Mường	Cán Khê, Như Thanh	6.0	5.5	6.0	6.0	5.9	T. bình	

Thư ký hội đồng



Nguyễn Văn Ngọc

Ngày **29** tháng **8** năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHỤ TRÁCH TRƯỜNG



HOÀNG NGỌC CAO

NGÀNH TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT, LỚP TT60A2

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Trần Hồng An	12.08.1995	Nam	Kinh	Cán Khê, Như Thanh	7.0	7.0	7.0	6.8	6.9	TB khá	
2	Trịnh Thị Hà	30.06.1975	Nữ	Kinh	Trường Xuân, Thọ Xuân	M	7.0	7.0	6.5	6.8	TB khá	
3	Trương Thị Hòa	11.11.1994	Nữ	Mường	Điền Hạ, Bá Thước	5.0	6.0	7.0	6.4	6.5	TB khá	
4	Cầm Bá Kiên	15.01.1985	Nam	Mường	Thọ Sơn, Triệu Sơn	8.0	7.0	7.0	7.1	7.1	Khá	
5	Ngân Văn Lịch	21.06.2002	Nam	Thái	Lũng Cao, Bá Thước	7.0	7.0	6.0	6.8	6.6	TB khá	
6	Đinh Thị Nga	11.11.1980	Nữ	Mường	TT. Cảnh Nang, Bá Thước	M	7.5	6.0	7.0	6.8	TB khá	
7	Nguyễn Trọng Ngọc	30.08.1993	Nam	Kinh	TT. Phong Sơn, Cẩm Thủy	7.0	6.5	7.0	6.7	6.8	TB khá	
8	Nguyễn Văn Nhuận	16.08.1981	Nam	Kinh	Ngọc Phụng, Thường Xuân	7.0	6.5	8.0	6.4	7.0	Khá	
9	Hà Thị Yên	12.08.1989	Nữ	Mường	Thiết Ống, Bá Thước	7.5	7.0	7.0	7.1	7.1	Khá	

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỜNG**

Thư ký hội đồng

Nguyễn Văn Ngọc



HOANG NGOC CAO

NGÀNH CHĂN NUÔI THÚ Y, LỚP CN60A1

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Nguyễn Hữu Bằng	18.10.2005	Kinh	Nam	Hợp Tiến, Triệu Sơn	7.0	7.0	9.0	7.1	7.7	Khá	
2	Nguyễn Bá Đức	04.11.2005	Kinh	Nam	Thọ Lâm, Thọ Xuân	6.0	6.0	7.0	6.1	6.4	TB khá	
3	Phan Lâm Hiếu	17.02.1998	Mường	Nam	Thọ Lâm, Thọ Xuân	6.0	6.5	8.0	6.9	7.2	Khá	
4	Đặng Văn Hoàng	12.06.2005	Kinh	Nam	Hà Đông, Hà Trung	6.0	5.0	7.0	6.3	6.3	TB khá	
5	Đặng Trường Nam	12.06.2002	Kinh	Nam	Quảng Trạch, Quảng Xương	5.0	7.0	8.0	6.3	7.0	Khá	
6	Lê Thị Nụ	14.06.2005	Kinh	Nữ	Hoàng Sơn, Nông Cống	6.0	5.5	7.0	6.2	6.4	TB khá	
7	Ngân Xuân Sơn	23.12.2002	Thái	Nam	Sơn Hà, Quan Sơn	7.0	6.0	7.0	5.9	6.3	TB khá	
8	Lê Đình Thiện	08.11.2003	Kinh	Nam	Hoàng Sơn, Nông Cống	6.0	5.0	8.0	6.4	6.7	TB khá	
9	Lê Đỗ Tuyên	19.07.2001	Mường	Nam	Cán Khê, Như Thanh	6.0	6.0	8.0	6.5	6.9	TB khá	

Thư ký hội đồng

(Signature)

Nguyễn Văn Ngọc

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOÀNG NGỌC CAO

NGÀNH CHĂN NUÔI THÚ Y, LỚP CN60A2

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.تری	LTHH	T.hành				
1	Nguyễn Tuấn Anh	13.06.1999	Nam	Kinh	Cẩm Yên, Cẩm Thủy	7.0	7.0	7.0	6.7	6.9	TB khá	
2	Cẩm Xuân Đông	07.06.2002	Nam	Thái	TT Thường Xuân, Thường Xuân	6.5	6.0	6.0	6.0	6.0	TB khá	
3	Thao Văn Đua	15.11.1976	Nam	Mông	Nhi Sơn, Mường Lát	M	5.0	8.0	6.0	6.5	TB khá	
4	Nguyễn Thị Dung	12.07.1990	Nữ	Kinh	Hoàng Tân, Hoàng Hóa	M	7.5	8.0	6.9	7.4	Khá	
5	Nguyễn Văn Dũng	20.10.2001	Nam	Kinh	Quảng Trạch, Quảng Xương	5.0	5.0	6.0	5.8	5.7	T. bình	
6	Lê Thị Giang	20.09.1990	Nữ	Kinh	Hoàng Sơn, Nông Cống	M	8.0	9.0	7.3	8.0	Khá	Thi lại
7	Lê Thị Hồng	07.09.1993	Nữ	Kinh	Ngọc Lĩnh, TX Nghi Sơn	M	5.5	8.0	6.8	7.0	Khá	
8	Đỗ Thị Hương	01.08.1979	Nữ	Kinh	Dân Quyền, Triệu Sơn	M	8.0	8.0	7.2	7.6	Khá	
9	Lê Ngọc Huy	20.02.1992	Nam	Kinh	Định Tăng, Yên Định	M	7.0	9.0	7.1	7.7	Khá	
10	Quách Văn Nam	16.03.2002	Nam	Mường	Mậu Lâm, Như Thanh	6.0	7.0	8.0	6.5	7.1	Khá	
11	Bùi Văn Phụng	25.04.1987	Nam	Mường	Mậu Lâm, Như Thanh	7.0	6.5	8.0	6.8	7.2	Khá	
12	Lê Khắc Tâm	14.11.2001	Nam	Kinh	Yên Mỹ, Nông Cống	7.5	7.0	7.0	6.2	6.6	TB khá	
13	Lưu Thị Thu Thủy	16.09.1990	Nữ	Kinh	TT Thọ Xuân, Thọ Xuân	M	8.0	9.0	7.5	8.1	Giỏi	
14	Phạm Thị Thủy	03.02.1981	Nữ	Kinh	TT Rừng Thông, Đông Sơn	M	6.5	9.0	7.0	7.6	Khá	
15	Mai Thùy Trang	14.08.1997	Nữ	Kinh	Xuân Lập, Thọ Xuân	M	6.0	9.0	7.1	7.6	Khá	
16	Trần Doãn Trung	06.07.1993	Nam	Kinh	Định Tăng, Yên Định	M	5.0	9.0	7.0	7.3	Khá	
17	Lê Đình Tùng	20.06.1994	Nam	Kinh	Hoàng Đức, Hoàng Hóa	5.0	5.0	9.0	6.4	7.0	Khá	
18	Bùi Hồng Tuyên	20.02.1982	Nam	Mường	Lương Nội, Bá Thước	M	6.5	8.0	6.7	7.1	Khá	
19	Trần Như Tuyên	10.08.1982	Nam	Kinh	Yên Trường, Yên Định	5.0	7.0	9.0	7.0	7.7	Khá	
20	Bùi Văn Tuyên	08.06.1986	Nam	Mường	Lương Nội, Bá Thước	M	7.5	7.0	6.6	6.9	TB khá	
21	Hà Văn Ưng	12.09.1973	Nam	Thái	Văn Nho, Bá Thước	M	7.5	7.0	6.5	6.8	TB khá	
22	Hoàng Quốc Việt	05.10.1990	Nam	Kinh	Quảng Minh, TP Sầm Sơn	8.0	5.5	8.0	7.2	7.2	Khá	
23	Đinh Xuân Vinh	06.08.1987	Nam	Kinh	Quảng Thành, TP Thanh Hóa	M	6.5	9.0	6.8	7.5	Khá	

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

Thư ký hội đồng

Nguyễn Văn Ngọc

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOÀNG NGỌC CAO

NGÀNH CHĂN NUÔI THÚ Y, LỚP CN60A3

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Lê Duy An	01.07.2005	Nam	Thái	Tân Phúc, Lang Chánh	7.0	5.5	6.0	6.2	6.0	TB khá	
2	Lò Văn Biền	03.05.2005	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	6.0	5.0	6.0	6.0	5.8	T. bình	
3	Giảng A Đua	07.12.2005	Nam	Mông	Tam Chung, Mường Lát	5.0	5.0	7.0	6.0	6.2	TB khá	
4	Lương Văn Đức	07.03.2005	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	6.0	6.5	7.0	6.5	6.7	TB khá	
5	Hà Văn Duyệt	16.06.2005	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	6.0	5.0	8.0	6.0	6.5	TB khá	
6	Lương Văn Hân	20.03.2005	Nam	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	5.0	5.5	7.0	5.6	6.1	TB khá	
7	Vi Thị Huệ	08.07.2005	Nữ	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	5.5	6.0	7.0	6.2	6.4	TB khá	
8	Lê Thế Hùng	04.10.2005	Nam	Thái	Tân Phúc, Lang Chánh	5.0	5.0	6.0	6.2	5.9	T. bình	
9	Hà Thị Huyền	15.10.2005	Nữ	Mường	Tén Tán, Mường Lát	6.0	6.5	8.0	6.5	7.0	Khá	
10	Hà Thị Lương	11.04.2005	Nữ	Thái	Trung Lý, Mường Lát	6.0	7.5	7.0	6.3	6.7	TB khá	
11	Lâu Đế Pó	09.08.2005	Nam	Mông	Quang Chiêu, Mường Lát	6.0	5.5	8.0	6.6	6.9	TB khá	
12	Đinh Thị Thư	20.02.2005	Nữ	Thái	Trung Lý, Mường Lát	6.0	6.0	6.0	6.6	6.3	TB khá	
13	Hà Thị Tuyết	23.07.2005	Nữ	Mường	Trung Thành, Quan Hóa	6.0	7.0	7.0	6.6	6.8	TB khá	
14	Lương Thị Vân	02.03.2005	Nữ	Thái	Mường Chanh, Mường Lát	7.0	7.0	8.0	6.6	7.1	Khá	

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOANG NGOC CAO

Thư ký hội đồng

Nguyễn Văn Ngọc

NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP, LỚP KT60A

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	L.TTH	T.hành				
1	Lê Thị Ngọc Ánh	13.07.2005	Nữ	Kinh	Đồng Ninh, Đồng Sơn	7.0	7.5	8.5	6.8	7.5	Khá	
2	Nguyễn Thị Các	22.08.2004	Nữ	Kinh	Đồng Tiến, Triệu Sơn	7.0	6.5	6.5	6.0	6.3	TB khá	
3	Đào Thị Chinh	14.12.2005	Nữ	Kinh	Hợp Thắng, Triệu Sơn	6.0	5.5	8.0	6.2	6.7	TB khá	
4	Trịnh Thị Hải	20.08.1999	Nữ	Kinh	Mĩnh Sơn, Triệu Sơn	6.0	8.0	7.0	6.2	6.8	TB khá	
5	Hà Văn Hậu	12.02.2005	Nam	Thái	Thọ Bình, Triệu Sơn	5.5	6.0	6.0	6.2	6.1	TB khá	
6	Nguyễn Văn Hoàng	18.04.2005	Nam	Kinh	Thọ Sơn, Triệu Sơn	5.0	5.0	6.0	6.4	6.0	TB khá	
7	Lê Thị Hoa Lê	20.08.1982	Nữ	Kinh	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn	M	8.5	8.0	6.3	7.2	Khá	
8	Lê Thị Lệ	08.02.2005	Nữ	Kinh	Tân Ninh, Triệu Sơn	6.0	7.0	6.0	6.2	6.3	TB khá	
9	Lê Thị Ngọc Linh	26.09.2005	Nữ	Kinh	Đồng Ninh, Đồng Sơn	6.0	6.0	7.0	6.2	6.4	TB khá	
10	Nguyễn Thiện Nam	07.09.2005	Nam	Mường	Cẩm Ngọc, Cẩm Thủy	5.0	6.5	7.0	6.3	6.6	TB khá	
11	Hà Văn Sự	19.12.2004	Nam	Mường	Thọ Sơn, Triệu Sơn	6.0	8.0	8.0	6.7	7.4	Khá	
12	Lê Thị Thu	19.07.2005	Nữ	Kinh	Đồng Hoàng, Đồng Sơn	6.0	8.5	7.0	6.3	6.9	TB khá	
13	Nguyễn Thị Minh Thu	29.06.2005	Nữ	Kinh	Thọ Trường, Thọ Xuân	5.0	7.5	9.0	7.3	7.9	Khá	
14	Lê Văn Tình	13.07.2005	Nam	Kinh	Thọ Bình, Triệu Sơn	6.0	7.0	7.0	6.3	6.7	TB khá	

Thư ký hội đồng



Nguyễn Văn Ngọc

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOÀNG NGỌC CAO

NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, LỚP CNTT60A

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Ghi chú
						C.trị	L.TTH	T.hành				
1	Lê Hoàng Anh	20.04.2004	Nam	Kinh	Thiệu Lý, Thiệu Hóa	5.5	6.0	7.0	6.2	6.4	TB khá	
2	Nguyễn Văn Đăng	29.08.2005	Nam	Kinh	Đồng Tiến, Triệu Sơn	6.0	7.5	6.5	6.0	6.4	TB khá	
3	Hà Văn Quang Hải	12.09.2005	Nam	Kinh	Hợp Thành, Triệu Sơn	5.0	6.0	7.0	6.2	6.4	TB khá	
4	Lê Văn Hải	28.02.2005	Nam	Kinh	Đồng Tiến, Triệu Sơn	6.5	7.0	7.5	6.8	7.1	Khá	
5	Trần Văn Khánh	30.11.2005	Nam	Kinh	Khuyến Nông, Triệu Sơn	5.0	7.0	7.0	6.2	6.6	TB khá	
6	Phạm Văn Khuyển	10.09.2005	Nam	Kinh	Thọ Bình, Triệu Sơn	5.0	6.0	6.5	6.4	6.4	TB khá	
7	Lê Văn Kiên	17.12.2005	Nam	Kinh	Vạn Hòa, Nông Cống	5.0	5.0	6.5	5.9	6.0	TB khá	
8	Lê Vinh Năm	28.09.2005	Nam	Kinh	Thiệu Lý, Thiệu Hóa	5.0	6.5	8.0	6.6	7.1	Khá	
9	Nguyễn Thị Như Quỳnh	31.10.2005	Nữ	Kinh	Đồng Tiến, Triệu Sơn	6.0	6.0	7.0	6.1	6.4	TB khá	

Thư ký hội đồng

(Chữ ký)

Nguyễn Văn Ngọc

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOÀNG NGỌC CAO

UBND TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ THI LẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: **268** /QĐ-CDNN ngày **29** tháng **8** năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hoá)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Kết quả thi tốt nghiệp			Điểm TBTK	Điểm TN	Xếp loại TN	Lớp
						C.trị	LTTH	T.hành				
1	Thiều Ngọc Thương	03.11.2002	Nam	Kinh	Đông Yên, Đông Sơn	6.0	5.0	7.0	5.6	6.0	TB khá	CNTY 58A1

Thư ký hội đồng



Nguyễn Văn Ngọc

Ngày **29** tháng **8** năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỞNG



HOANG NGOC CAO